**DANH MỤC KHU VỰC HẠN CHẾ KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT TỈNH BÌNH DƯƠNG - VÙNG HẠN CHẾ 3**

(*Kèm theo Quyết định số ........./QĐ-UBND ngày ....../....../2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương*)

| **STT** | **Tên khu vực hạn chế** | **Phạm vi hành chính khu vực hạn chế** | **Diện tích khu vực hạn chế (Km2)** | **Tầng chứa nước hạn chế khai thác** | **Biện pháp thực hiện hạn chế khai thác  nước dưới đất** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|
| **1. Thành phố Thuận An** | | | | | |
| 1 | Toàn bộ các khu đô thị, khu dân cư tập trung, các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, các tuyến đường đã có hệ thống cấp nước tập trung bảo đảm đáp ứng yêu cầu về chất lượng, số lượng trên địa bàn thành phố Thuận An | Tp. Thuận An | 83,710 | qp2-3, qp1, n22, n21 | - Trừ trường hợp chưa có đường ống cấp nước tập trung hoặc được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, không cấp phép thăm dò, khai thác để xây dựng thêm công trình khai thác nước dưới đất mới.  - Đối với công trình công trình khai thác nước dưới đất hiện có, trừ những hợp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương và khu vực đã có nước cấp tập trung phủ kín, các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất được thực hiện như sau:  *+ Đối với công trình không có giấy phép:* Dừng hoạt động khai thác, thực hiện việc xử lý, trám lấp giếng theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng (trừ công trình đang khai thác nước dưới đất phục vụ mục đích sinh hoạt, phòng chống thiên tai) thuộc trường hợp phải có giấy phép khai thác nhưng không có giấy phép thì được cấp phép nếu đủ điều kiện để cấp, sau khi chấp hành các quy định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.  *+ Đối với công trình có giấy phép:* được tiếp tục khai thác đến hết thời hạn hiệu lực của giấy phép và tiếp tục được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép nếu đủ điều kiện được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước. |
| **2. Thành phố Dĩ An** | | | | | |
| 1 | Toàn bộ các khu đô thị, khu dân cư tập trung, các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, các tuyến đường đã có hệ thống cấp nước tập trung bảo đảm đáp ứng yêu cầu về chất lượng, số lượng trên địa bàn thành phố Dĩ An | Tp. Dĩ An | 60,050 | qp2-3, qp1, n22, n21 | - Trừ trường hợp chưa có đường ống cấp nước tập trung hoặc được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, không cấp phép thăm dò, khai thác để xây dựng thêm công trình khai thác nước dưới đất mới.  - Đối với công trình công trình khai thác nước dưới đất hiện có, trừ những hợp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương và khu vực đã có nước cấp tập trung phủ kín, các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất được thực hiện như sau:  *+ Đối với công trình không có giấy phép:* Dừng hoạt động khai thác, thực hiện việc xử lý, trám lấp giếng theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng (trừ công trình đang khai thác nước dưới đất phục vụ mục đích sinh hoạt, phòng chống thiên tai); thuộc trường hợp phải có giấy phép khai thác nhưng không có giấy phép thì được cấp phép nếu đủ điều kiện để cấp, sau khi chấp hành các quy định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.  *+Đối với công trình có giấy phép:* Được tiếp tục khai thác đến hết thời hạn hiệu lực của giấy phép và tiếp tục được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép nếu đủ điều kiện được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước.thác nước dưới đất phục vụ mục đích sinh hoạt và phòng chống thiên tai); thuộc trường hợp phải có giấy phép khai thác nhưng không có giấy phép thì được cấp phép nếu đủ điều kiện để cấp, sau khi chấp hành các quy định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.  *- Đối với công trình có giấy phép:* Được tiếp tục khai thác đến hết thời hạn hiệu lực của giấy phép và tiếp tục được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép nếu đủ điều kiện được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước. |
|  |  |  |  |  |
| **3. Thành phố Thủ Dầu Một** | | | | | |
| 2 | Toàn bộ các khu đô thị, khu dân cư tập trung, các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, các tuyến đường đã có hệ thống cấp nước tập trung bảo đảm đáp ứng yêu cầu về chất lượng, số lượng trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một | Tp. Thủ Dầu Một | 118,910 | qp2-3, qp1, n22, n21 | - Trừ trường hợp chưa có đường ống cấp nước tập trung hoặc được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, không cấp phép thăm dò, khai thác để xây dựng thêm công trình khai thác nước dưới đất mới.  - Đối với công trình công trình khai thác nước dưới đất hiện có, trừ những hợp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương và khu vực đã có nước cấp tập trung phủ kín, các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất được thực hiện như sau:  *+Đối với công trình không có giấy phép:* Dừng hoạt động khai thác, thực hiện việc xử lý, trám lấp giếng theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng (trừ công trình đang khai thác nước dưới đất phục vụ mục đích sinh hoạt và phòng chống thiên tai); thuộc trường hợp phải có giấy phép khai thác nhưng không có giấy phép thì được cấp phép nếu đủ điều kiện để cấp, sau khi chấp hành các quy định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.  *+ Đối với công trình có giấy phép:* Được tiếp tục khai thác đến hết thời hạn hiệu lực của giấy phép và tiếp tục được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép nếu đủ điều kiện được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước. |
| **4. Thị xã Bến Cát** | | | | | |
| 1 | Khu đô thị các phường: P. Tân Định, P. Hòa Lợi. P. Thới Hòa, P. Mỹ Phước, P. Chánh Phú Hòa | P. Tân Định, P. Hòa Lợi, P. Thới Hòa, P. Mỹ Phước, P. Chánh Phú Hòa | 63,455 | qp1, n22, n21 | - Trừ trường hợp chưa có đường ống cấp nước tập trung hoặc được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, không cấp phép thăm dò, khai thác để xây dựng thêm công trình khai thác nước dưới đất mới.  - Đối với công trình công trình khai thác nước dưới đất hiện có, trừ những hợp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương và khu vực đã có nước cấp tập trung phủ kín, các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất được thực hiện như sau:  *+Đối với công trình không có giấy phép:* Dừng hoạt động khai thác, thực hiện việc xử lý, trám lấp giếng theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng (trừ công trình đang khai thác nước dưới đất phục vụ mục đích sinh hoạt và phòng chống thiên tai); thuộc trường hợp phải có giấy phép khai thác nhưng không có giấy phép thì được cấp phép nếu đủ điều kiện để cấp, sau khi chấp hành các quy định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.  *+Đối với công trình có giấy phép:* Được tiếp tục khai thác đến hết thời hạn hiệu lực của giấy phép và tiếp tục được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép nếu đủ điều kiện được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước. |
| 2 | Khu dân cư nông thôn Xã An Tây, Xã An Điền có mạng cấp nước | Ấp 2, ấp 3 – X. An Tây; Ấp 1 – X. An Điền | 4,225 | qp1, n22, n21 |
| 3 | KCN Mỹ Phước 1, KCN Mỹ Phước 2, KCN Mỹ Phước 3, KCN Thới Hòa, KCN Việt Hương 2, KCN Quốc tế Protrade | P. Thới Hòa, P. Mỹ Phước, X. An Tây, X. An Điền | 27,794 | qp2-3, qp1, n22, n21 |
| **5. Thị xã Tân Uyên** | | | | | |
| 1 | Khu đô thị các phường: P. Uyên Hưng, P. Tân Hiệp, P. Thạnh Phước, P. Thái Hòa, P. Tân Phước Khánh, P. Khánh Bình, P. Vĩnh Tân, P. Hội Nghĩa, P. Tân Vĩnh Hiệp, P. Phú Chánh. | P. Uyên Hưng, P. Tân Hiệp, P. Thạnh Phước, P. Thái Hòa, P. Tân Phước Khánh, P. Khánh Bình, P. Vĩnh Tân, P. Hội Nghĩa, P. Tân Vĩnh Hiệp, P. Phú Chánh | 131,191 | qp1, n22, n21 | - Trừ trường hợp chưa có đường ống cấp nước tập trung hoặc được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, không cấp phép thăm dò, khai thác để xây dựng thêm công trình khai thác nước dưới đất mới.  - Đối với công trình công trình khai thác nước dưới đất hiện có, trừ những hợp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương và khu vực đã có nước cấp tập trung phủ kín, các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất được thực hiện như sau:  *+ Đối với công trình không có giấy phép:* Dừng hoạt động khai thác, thực hiện việc xử lý, trám lấp giếng theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng (trừ công trình đang khai thác nước dưới đất phục vụ mục đích sinh hoạt và phòng chống thiên tai); thuộc trường hợp phải có giấy phép khai thác nhưng không có giấy phép thì được cấp phép nếu đủ điều kiện để cấp, sau khi chấp hành các quy định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.  *+ Đối với công trình có giấy phép:* Được tiếp tục khai thác đến hết thời hạn hiệu lực của giấy phép và tiếp tục được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép nếu đủ điều kiện được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước. |
| 2 | Khu dân cư nông thôn Xã Thạnh Hội, Xã Bạch Đằng có mạng cấp nước | Tất cả các ấp của xã | 10,724 | n22, n21 |
| 3 | KCN Khánh Bình, KCN Tân Mỹ I, KCN Tân Mỹ II, KCN Vĩnh Tân – Tân Bình, KCN Nam Tân Uyên, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, CCN Phú Chánh I, CCN Uyên Hưng, CCN Thạnh Phước, CCN Tân Lập, CCN Thạch Bàn – Khánh Bình, CCN Thái Hòa. | P. Khánh Bình, P. Tân Mỹ, P. Hội Nghĩa, P. Uyên Hưng, P. Vĩnh Tân, P. Thái Hòa, P. Phú Chánh, P. Thạnh Phước, P. Tân Lập | 33,479 | qp1, n22, n21 |
| **6. Huyện Bắc Tân Uyên** | | | | | |
| 1 | Khu đô thị các thị trấn: TT. Tân Thành, TT. Tân Bình. | TT. Tân Thành, TT. Tân Bình | 55,810 | n22, n21 |  |
| 2 | Khu dân cư nông thôn các xã: X. Tân Định, X. Tân Lập, X. Đất Cuốc, X. Hiếu Liêm, X. Lạc An, X. Bình Mỹ, X. Thường Tân, X. Tân Mỹ có mạng cấp nước | Ấp 1, ấp 2, ấp 3 - X. Tân Định; Ấp 4, ấp 5 - X. Tân Lập; Ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4 - X. Đất Cuốc; Ấp Cây Dâu, ấp Cây Dừng - X. Hiếu Liêm; Ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4 - X. Lạc An; Ấp 3, Ấp Bình Cư - X. Bình Mỹ; Ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4, ấp 5, ấp 6 - X. Thường Tân; Ấp 1, ấp 2, ấp 3 - X. Tân Mỹ | 46,474 | qp1, n22 | - Trừ trường hợp chưa có đường ống cấp nước tập trung hoặc được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, không cấp phép thăm dò, khai thác để xây dựng thêm công trình khai thác nước dưới đất mới.  - Đối với công trình công trình khai thác nước dưới đất hiện có, trừ những hợp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương và khu vực đã có nước cấp tập trung phủ kín, các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất được thực hiện như sau:  *+ Đối với công trình không có giấy phép:* Dừng hoạt động khai thác, thực hiện việc xử lý, trám lấp giếng theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng (trừ công trình đang khai thác nước dưới đất phục vụ mục đích sinh hoạt và phòng chống thiên tai); thuộc trường hợp phải có giấy phép khai thác nhưng không có giấy phép thì được cấp phép nếu đủ điều kiện để cấp, sau khi chấp hành các quy định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.  *+ Đối với công trình có giấy phép:* Được tiếp tục khai thác đến hết thời hạn hiệu lực của giấy phép và tiếp tục được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép nếu đủ điều kiện được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước. |
| 3 | KCN KBS A, KCN KBS B. | X. Đất Cuốc | 3,478 | qp1, n22 |
| **7. Huyện Phú Giáo** | | | | | |
| 1 | Khu đô thị TT. Phước Vĩnh | TT. Phước Vĩnh | 32,560 | n22 | - Trừ trường hợp chưa có đường ống cấp nước tập trung hoặc được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, không cấp phép thăm dò, khai thác để xây dựng thêm công trình khai thác nước dưới đất mới.  - Đối với công trình công trình khai thác nước dưới đất hiện có, trừ những hợp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương và khu vực đã có nước cấp tập trung phủ kín, các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất được thực hiện như sau:  *+ Đối với công trình không có giấy phép:* Dừng hoạt động khai thác, thực hiện việc xử lý, trám lấp giếng theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng (trừ công trình đang khai thác nước dưới đất phục vụ mục đích sinh hoạt và phòng chống thiên tai); thuộc trường hợp phải có giấy phép khai thác nhưng không có giấy phép thì được cấp phép nếu đủ điều kiện để cấp, sau khi chấp hành các quy định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.  *+ Đối với công trình có giấy phép:* Được tiếp tục khai thác đến hết thời hạn hiệu lực của giấy phép và tiếp tục được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép nếu đủ điều kiện được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước. |
| 2 | Khu dân cư nông thôn các xã: X. An Thái, X. An Long, X. Tân Long, X. Phước Sang, X. Tân Hiệp, X. An Bình, X. An Linh, X. Vĩnh Hòa, X. Phước Hòa, X. Tam Lập có mạng cấp nước | Ấp Tân Thịnh 1, ấp Tân Thái, ấp Tân Bình, ấp 3 - X. An Thái; Ấp 1, ấp 2, ấp Xóm Ruộng, ấp Bàu Cám - X. An Long; Ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4 - X. Tân Long; Ấp Đàm Đá, ấp Bến Cát, ấp Phước Sang - X. Phước Sang; Ấp 1 , ấp 2, ấp 3, ấp 4 - X. Tân Hiệp; Ấp cây cam 1, ấp Bình Thắng, ấp Bình An, ấp Cấy Cam 2 - X. An Bình; Ấp 1 , ấp 2, ấp 3, ấp 4 - X. An Linh; Ấp 1A , ấp 1B, ấp 2A, ấp 2B, ấp 3B - X. Vĩnh Hòa; Ấp 1 , ấp 2, ấp 3 - X. Phước Hòa; Ấp 7, ấp Cựa Gà - X. Tam Lập | 74,200 | qp1, n22 |
| **8. Huyện Bàu Bàng** | | | | | |
| 1 | Khu đô thị TT.Lai Uyên | TT. Lai Uyên | 88,360 | qp2-3, qp1, n22 | Đối với các khu vực đã có nước cấp:  - Trừ trường hợp chưa có đường ống cấp nước tập trung hoặc được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, không cấp phép thăm dò, khai thác để xây dựng thêm công trình khai thác nước dưới đất mới.  - Đối với công trình công trình khai thác nước dưới đất hiện có, trừ những hợp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương và khu vực đã có nước cấp tập trung phủ kín, các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất được thực hiện như sau:  *+ Đối với công trình không có giấy phép:* Dừng hoạt động khai thác, thực hiện việc xử lý, trám lấp giếng theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng (trừ công trình đang khai thác nước dưới đất phục vụ mục đích sinh hoạt và phòng chống thiên tai); thuộc trường hợp phải có giấy phép khai thác nhưng không có giấy phép thì được cấp phép nếu đủ điều kiện để cấp, sau khi chấp hành các quy định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.  *+ Đối với công trình có giấy phép:* Được tiếp tục khai thác đến hết thời hạn hiệu lực của giấy phép và tiếp tục được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép nếu đủ điều kiện được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước. |
| 2 | Khu dân cư nông thôn các xã: X. Trừ Văn Thỗ, X. Hưng Hòa có mạng cấp nước | Ấp 1, ấp 2, ấp 3 - X. Trừ Văn Thố; Ấp 1, ấp 2, ấp 3 - X. Hưng Hòa | 6,984 | qp2-3, qp1, n22 |
| 3 | KCN Bàu Bàng , KCN Bàu Bàng Mở Rộng, KCN Lai Hưng, CCN Cây Trường Trừ Văn Thố. | TT. Lai Uyên, X. Lai Hưng, X. Cây Trường II, X. Trừ Văn Thố | 25,978 | qp2-3, qp1, n22, n21 |
| **9. Huyện Dầu Tiếng** | | | | | |
| 1 | Khu đô thị TT. Dầu Tiếng | TT. Dầu Tiếng | 26,395 | qp2-3, qp1, n22, n21 | Đối với các khu vực đã có nước cấp:  - Trừ trường hợp chưa có đường ống cấp nước tập trung hoặc được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, không cấp phép thăm dò, khai thác để xây dựng thêm công trình khai thác nước dưới đất mới.  - Đối với công trình công trình khai thác nước dưới đất hiện có, trừ những hợp được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương và khu vực đã có nước cấp tập trung phủ kín, các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất được thực hiện như sau:  *+ Đối với công trình không có giấy phép:* Dừng hoạt động khai thác, thực hiện việc xử lý, trám lấp giếng theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng (trừ công trình đang khai thác nước dưới đất phục vụ mục đích sinh hoạt và phòng chống thiên tai); thuộc trường hợp phải có giấy phép khai thác nhưng không có giấy phép thì được cấp phép nếu đủ điều kiện để cấp, sau khi chấp hành các quy định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.  *+ Đối với công trình có giấy phép:* Được tiếp tục khai thác đến hết thời hạn hiệu lực của giấy phép và tiếp tục được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép nếu đủ điều kiện được cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước. |
| 2 | Khu dân cư nông thôn các xã: X. Định Thành, X. Định Hiệp, X. Long Hòa, X. Minh Tân, X. Minh Hòa, X. Minh Thạnh, X. Định An, X. Long Tân, X. An Lập, X. Thanh An, X. Thanh Tuyền có mạng cấp nước | Ấp 5, ấp 6 - X. Định Thành; Ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4 - X. Định Hiệp; Ấp 1, ấp 3, ấp 4, ấp 5 - X. Long Hòa; Ấp 1, ấp 2, ấp 4, ấp 5 - X. Minh Tân; Ấp 1, ấp 3, ấp 4 - X. Minh Hòa; Ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4, ấp 5 - X. Minh Thạnh; Ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4 - X. Định An; Ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4 - X. Long Tân; Ấp 2, ấp 3, ấp 4, ấp 5 - X. An Lập; Ấp 3, ấp 5, ấp 7 - X. Thanh An; Ấp 2, ấp 3, ấp 4, ấp 7, ấp 8, ấp 9 - X. Thanh Tuyền | 95,151 | qp2-3, qp1, n22, n21 |
| 3 | KCN Dầu Tiếng, CCN Long Tân, CCN An Lập, CCN Thanh Tuyền | TT. Dầu Tiếng, X. Long Tân, X. An Lập, X. Thanh Tuyền | 4,927 | qp2-3, qp1, n22, n21 |